

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỌ XUÂN  
TỈNH THANH HÓA  
Bản án số:01/2018/HSST  
Ngày: 11/01/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lê Thị Tố Như  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Thanh Bình  
Ông Lưu Minh Sửu

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Cao Hồng Đức là Thư ký Toà án nhân dân huyện Thọ Xuân.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân tham gia phiên toà:*** Ông Lê Văn Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 76/2017/HSST ngày 14/12/2017 đối với các bị cáo:

1. **Họ và tên:** Ngô Khắc Tường. Sinh năm 1966.

**STQ:** Thôn 1, xã Xuân Khánh, huyện Thọ Xuân, Thanh Hoá.

**Dân tộc:** Kinh; **Giới tính:** Nam; **Tôn giáo:** Không; **Quốc tịch:** Việt Nam; **Nghề nghiệp:** Làm ruộng; **Trình độ văn hoá:** 7/10. Con ông Ngô Khắc Dưỡng (đã chết) và bà Lê Thị He (đã chết). Vợ là: Lục Thị Thêm. Gia đình bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1990. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/9/2017 đến ngày 02/10/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

2. **Họ và tên:** Lê Ngọc Bảy. Sinh năm 1974.

**STQ:** Thôn 6, xã Xuân Khánh, huyện Thọ Xuân, Thanh Hoá.

**Dân tộc:** Kinh; **Giới tính:** Nam; **Tôn giáo:** Không; **Quốc tịch:** Việt Nam; **Nghề nghiệp:** Làm ruộng; **Trình độ văn hoá:** 7/12. Con ông Lê Ngọc Cai và bà Doãn Thị Thành (đã chết). Vợ là: Lê Thị Nga. Gia đình bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/9/2017 đến ngày 02/10/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa. Bị cáo là em trai của bị cáo Lê Ngọc Dũng.

3. **Họ và tên:** Trịnh Đình Minh. Sinh năm 1958.

**STQ:** Thôn 1, xã Xuân Khánh, huyện Thọ Xuân, Thanh Hoá.

Dân tộc Kinh; Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/10. Con ông Trịnh Đình Mưu (đã chết) và bà Lê Thị Hảo (đã chết). Vợ là: Lê Thị Hoa. Gia đình bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1984. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/9/2017 đến ngày 27/9/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Lý Công Ngọc. Sinh năm 1964.

STQ: Thôn 5, xã Xuân Khánh, huyện Thọ Xuân, Thanh Hoá.

Dân tộc Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10. Con ông Lý Công Muôn (đã chết) và bà Lê Thị Kim. Vợ là: Lục Thị Tuyết. Gia đình bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1989. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 26/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa xử phạt 7.000.000đ về tội đánh bạc. Tháng 9/2015 đã thi hành xong. Ngày 07/11/2016 bị phòng PC45 Công an tỉnh Thanh Hóa bắt quả tang về hành vi: Đánh bạc. Đã bị khởi tố, truy tố về tội Đánh bạc, chưa xét xử. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2017 tại nhà tạm giữ Công an huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Lục Đình Quang. Sinh năm 1992.

STQ: Thôn 3, xã Xuân Khánh, huyện Thọ Xuân, Thanh Hoá.

Dân tộc Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12. Con ông Lục Đình Khanh và bà Hoàng Thị Nhạn. Bị cáo chưa có vợ. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con đầu. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/9/2017 đến ngày 02/10/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: Lê Bá Dụng. Sinh năm 1972.

STQ: Thôn Đồng Tâm, xã Thiệu Tâm, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hoá.

Dân tộc Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 4/12. Con ông Lê Bá Diêm (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nhựt. Vợ là: Nguyễn Thị Lan. Gia đình bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/9/2017 đến ngày 02/10/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: Mạc Sỹ Ứng. Sinh năm 1966.

STQ: Thôn 1, xã Xuân Khánh, huyện Thọ Xuân, Thanh Hoá.

Dân tộc Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/10. Con ông Mạc Sỹ Chính (đã chết) và bà Lê Thị Lan (đã chết). Vợ là: Nguyễn Thị Hương. Gia đình bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1995. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/9/2017 đến ngày 27/9/2017 được thay đổi biện

pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú . Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: Lê Ngọc Dũng. Sinh năm 1966.

STQ: Thôn 6, xã Xuân Khánh, huyện Thọ Xuân, Thanh Hoá.

Dân tộc Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10. Con ông Lê Ngọc Cai và bà Doãn Thị Thành. Vợ là: Lê Thị Thanh. Gia đình bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/9/2017 đến ngày 27/9/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú . Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa. Bị cáo là anh trai của bị cáo Lê Ngọc Bẩy.

9. Họ và tên: Lê Duy Chinh. Sinh năm 1971.

STQ: Thôn 6, xã Xuân Khánh, huyện Thọ Xuân, Thanh Hoá.

Dân tộc Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/12. Con ông Lê Duy Bích và bà Bùi Thị Trường. Vợ là: Lê Thị Thảo. Gia đình bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 2005. Tiền án: Ngày 19/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội: Đánh bạc. Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 07/11/2016 bị Phòng PC45 Công an tỉnh Thanh Hóa bắt quả tang về hành vi: Đánh bạc. Đã bị khởi tố, truy tố về tội: Đánh bạc, chưa xét xử. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2017 tại nhà tạm giữ Công an huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa . Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

10. Họ và tên: Lê Ngọc Nghĩa. Sinh năm 1973.

STQ: Thôn 1, xã Xuân Khánh, huyện Thọ Xuân, Thanh Hoá.

Dân tộc Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12. Con ông Lê Ngọc Lộc và bà Lục Thị Sang (đã chết). Vợ là: Đào Thị Thủy. Gia đình bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại . Hiện có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Đình Minh: Ông Lê Khắc Hải - Trợ giúp viên pháp lý.

Công tác tại: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Số 32, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP Thanh Hóa.

Người làm chứng:

1, Ông Nguyễn Xuân Thanh, sinh năm: 1959 ( vắng mặt)

2, Ông Lê Đình Hải, sinh năm: 1964 ( vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn 1, xã Xuân Khánh, huyện Thọ Xuân, Thanh Hóa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26/9/2017 Ngô Khắc Tường đang ở trang trại của gia đình thuộc thôn 1, xã Xuân Khánh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa thì lần

lượt có Trịnh Đình Minh, Mạc Sỹ Ứng, Lê Ngọc Dũng, Lê Duy Chinh đến ngồi chơi uống nước. Thấy có bộ bài túlôkhor trên nóc tủ phòng khách, Tường, Minh, Ứng, Dũng cùng rủ nhau đánh phỏm vui, còn Chinh ngồi xem. Sau đó lần lượt có anh Nguyễn Xuân Thanh, Lục Đình Phương, Lê Bá Dụng, Lê Ngọc Bảy đến. Thấy đông người nên Tường, Minh, Ứng, Dũng, Chinh, Dụng, Bảy rủ nhau chuyển sang đánh bài liêng ăn tiền. Thống nhất mỗi ván đặt cửa 10.000đ, ai cao điểm nhất thì được ăn toàn bộ số tiền người chơi đã đặt. Thanh và Phương không tham gia đánh bạc mà chỉ ngồi xem. Sau đó Lê Ngọc Nghĩa, Lý Công Ngọc, Lục Đình Quang lần lượt đến tham gia đánh bạc. Nghĩa đánh bạc một lúc thì ra về trước. Quá trình đánh bạc, Trịnh Đình Minh cho Nguyễn Xuân Thanh số tiền 50.000đ. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 22 giờ 45 phút thì bị tổ công tác Công an huyện Thọ Xuân phát hiện bắt quả tang, thu giữ 02 chiếu cói; 01 bộ bài túlôkhor 52 cây; thu giữ tại chiếu và xung quanh chiếu số tiền 6.290.000đ; thu giữ trên người Lê Ngọc Bảy số tiền 2.000.000đ; thu giữ trên người Trịnh Đình Minh số tiền 1.500.000đ; thu giữ trên người Lý Công Ngọc số tiền 1.140.000đ; thu giữ trên người Lục Đình Quang số tiền 1.050.000đ; thu giữ trên người Lê Bá Dụng số tiền 500.000đ ; thu giữ trên người Nguyễn Xuân Thanh số tiền 50.000đ . Tổng số tiền mà các bị cáo khai nhận dùng vào việc đánh bạc là 12.530.000đ (mười hai triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: Số tiền 12.530.000VNĐ được thu giữ theo biên lai thu tiền số PT126 ngày 18/12/2017; 02 chiếc chiếu cói đã qua sử dụng và 01 bộ bài túlôkhor 52 cây theo phiếu nhập kho số PNK13 ngày 18/12/2017. Hiện số vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 01/VKS-HS ngày 14/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân đã truy tố các bị cáo Ngô Khắc Tường, Lê Ngọc Bảy, Lê Ngọc Dũng, Mạc Sỹ Ứng, Trịnh Đình Minh, Lê Bá Dụng, Lục Đình Quang, Lê Ngọc Dũng, Lê Duy Chinh và Lê Ngọc Nghĩa về tội: Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Khắc Tường, Lê Duy Chinh, Lý Công Ngọc, Lê Ngọc Dũng, Trịnh Đình Minh, Mạc Sỹ Ứng, Lê Bá Dụng, Lục Đình Quang, Lê Ngọc Bảy và Lê Ngọc Nghĩa phạm tội: Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 ; Điều 53; Điều 20 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt: Bị cáo Lê Duy Chinh, mức án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, thời gian thi hành hình phạt từ tính từ ngày 26/9/2017. Phạt bổ sung từ ba triệu đồng đến năm triệu đồng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 1,2 Điều 60; Điều 53; Điều 20 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Khắc Tường, mức án từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng. Phạt bổ sung từ mười triệu đồng đến mười lăm triệu đồng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 ; Điều 53; Điều 20 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt: Bị cáo Lý Công Ngọc mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù , thời gian thi hành hình phạt từ tính từ ngày 26/9/2017. Phạt bổ sung từ tám triệu đồng đến mười triệu đồng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1,2 Điều 60; Điều 53; Điều 20 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Lê Ngọc Dũng và Lê Ngọc Bảy.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc Bảy mức án từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng. Phạt bổ sung từ mười đến mười lăm triệu đồng.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc Dũng mức án từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng. Phạt bổ sung từ mười đến mười lăm triệu đồng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 1,2 Điều 60; Điều 53; Điều 20 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Mạc Sỹ Ứng mức án từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng. Phạt bổ sung từ mười đến mười lăm triệu đồng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 1,2 Điều 60; Điều 53; Điều 20 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Lê Bá Dụng, Lê Ngọc Nghĩa và Lục Đình Quang.

Xử phạt: Bị cáo Lê Bá Dụng mức án từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng. Phạt bổ sung từ mười đến mười lăm triệu đồng.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc Nghĩa mức án từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng. Phạt bổ sung từ mười đến mười lăm triệu đồng.

Xử phạt: Bị cáo Lục Đình Quang mức án từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng. Phạt bổ sung từ mười đến mười lăm triệu đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 31; Điều 53; Điều 20 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm p, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Đình Minh mức án từ 14 tháng đến 16 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Trịnh Đình Minh:

Đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố bị cáo Trịnh Đình Minh và đồng phạm về tội: Đánh bạc.

Bị cáo Trịnh Đình Minh là người có công với cách mạng, bản thân bị cáo bị tàn tật nặng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: Con trai bị cáo là lao động tự do bị tai nạn gãy cột sống hiện đang điều trị tại Bình Dương. Do vậy đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh gia đình và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho bị cáo Trịnh Đình Minh được hưởng mức án cải tạo không giam giữ và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[ 1] . Tại phiên tòa hôm nay qua thẩm vấn công khai, các bị cáo: Ngô Khắc Tường, Lê Ngọc Bảy, Lê Ngọc Dũng, Mạc Sỹ Ứng, Trịnh Đình Minh, Lê Bá Dụng, Lục Đình Quang, Lý Công Ngọc, Lê Duy Chính và Lê Ngọc Nghĩa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong thời gian gần đây tình hình xâm phạm trật tự an toàn xã hội diễn biến ngày càng phức tạp, trong đó có tội: Đánh bạc xảy ra ở nhiều nơi khác nhau, được thua bằng tiền là khác nhau, làm hao tổn về vật chất, ảnh hưởng đến hạnh phúc biết bao gia đình và cũng chính vì cờ bạc nhiều người đã phạm tội trộm cắp, tham ô, lừa đảo.

Xét tính chất vụ án: Trong vụ án Đánh bạc hình thức được thua bằng tiền là không đáng kể nhưng là bài học cảnh báo chung cho tất cả mọi người tránh xa tệ nạn này. Người thắng thì muốn được thêm, người thua thì cố gỡ. Từ đây dễ làm nảy sinh những tội phạm khác, thậm chí làm khuynh gia bại sản.

Hành vi của các bị cáo Ngô Khắc Tường, Lê Ngọc Bảy, Lê Ngọc Dũng, Mạc Sỹ Ứng, Trịnh Đình Minh, Lê Bá Dụng, Lục Đình Quang, Lý Công Ngọc, Lê Duy Chính và Lê Ngọc Nghĩa 52 cây bài tú lơ khơ để đánh bạc bằng hình thức đánh liêng thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo.

Trên cơ sở các tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay có đầy đủ cơ sở để khẳng định rằng do muốn vui chơi giải trí không lành mạnh trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 22 giờ 45 phút ngày 26 tháng 9 năm 2017

các bị cáo đã tụ tập tại khu vực trang trại chăn nuôi của gia đình Ngô Khắc Tường thuộc thôn 1, xã Xuân Khánh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa để tham gia Đánh bạc bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền với số tiền đánh bạc thu tại chiếu bạc là 6.290.000đ, thu giữ trong người các bị cáo là 6.240.000đ. Cu thể: Thu giữ trên người Lê Ngọc Bảy số tiền 2.000.000đ; thu giữ trên người Trịnh Đình Minh số tiền 1.500.000đ; thu giữ trên người Lý Công Ngọc số tiền 1.140.000đ; thu giữ trên người Lục Đình Quang số tiền 1.050.000đ; thu giữ trên người Lê Bá Dụng số tiền 500.000đ ; thu giữ trên người Nguyễn Xuân Thanh số tiền 50.000đ . Tổng số tiền mà các bị cáo khai nhận dùng vào việc đánh bạc là 12.530.000đ (mười hai triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng). Do vậy hành vi phạm tội của các bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội: Đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Do vậy hành vi phạm tội của các bị cáo có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: Đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm khắc.

[2]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Tất cả các bị cáo đều có chung tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Các bị cáo Ngô Khắc Tường, Lê Ngọc Bảy, Lê Ngọc Dũng, Mạc Sỹ Ứng, Lê Bá Dụng, Lục Đình Quang và Lê Ngọc Nghĩa đều có chung tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 và đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài lần phạm tội này các bị cáo chưa vi phạm pháp luật.

[2]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân và người bào chữa cho bị cáo Trịnh Đình Minh về áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Minh thấy rằng: Mặc dù bị cáo Trịnh Đình Minh có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu. Hơn nữa trong vụ án Đánh bạc này bị cáo là một trong số người tham gia đánh bạc đầu tiên và số tiền bị cáo mang theo để Đánh bạc nhiều thứ hai trong số các bị cáo. Do vậy không chấp nhận đề nghị của đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân và người bào chữa của bị cáo.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Tất cả các bị cáo đều có chung tình tiết giảm nhẹ là tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo. Do vậy các bị cáo đều được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo Trịnh Đình Minh và bị cáo Mạc Sỹ Ứng đã có thời gian tham gia phục vụ trong quân đội, là người có công với cách mạng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 .

Vì vậy không nhất thiết phải cách ly các bị cáo Ngô Khắc Tường, Lê Ngọc Bảy, Lê Ngọc Dũng, Mạc Sỹ Ứng, Lê Bá Dụng, Lục Đình Quang và Lê Ngọc Nghĩa và Trịnh Đình Minh khỏi xã hội mà để các bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền sở tại cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe.

Các bị cáo Lê Ngọc Dũng và Lê Ngọc Bảy có bố, mẹ được tặng thưởng huân, huy chương nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đối với bị cáo Trịnh Đình Minh năm 2012 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, bị cáo đã nộp phạt đầy đủ. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo là người khuyết tật nặng được hưởng chế độ bảo trợ của xã hội. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 và 02 tình tiết trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm p, x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Đối chiếu với quy định tại điểm a mục b9, điểm c, điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 16/11/2013 thì bị cáo Trịnh Đình Minh đủ điều kiện để được hưởng án treo.

Đối với các bị cáo Lý Công Ngọc và Lê Duy Chinh có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội cùng loại. Ngày 07/11/2016 các bị cáo đã bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa bắt quả tang về hành vi Đánh bạc, hiện đang điều tra, khởi tố, truy tố. Nên cần buộc các bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt. Bị cáo Lê Duy Chinh đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm.

Trên cơ sở đánh giá hành vi phạm tội, tính chất, mức độ, hậu quả trong quá trình tham gia thực hiện tội phạm xác định được như sau: Các bị cáo không có người chủ mưu, khởi xướng, không có sự chuẩn bị, phân công vai trò cụ thể, cũng không rủ rê, lôi kéo các đối tượng khác tham gia đánh bạc. Các đối tượng chia bài và Đánh bạc theo ngẫu hứng, mang tính a dua.

Căn cứ nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và sự pahan hóa vai trò từng bị cáo để cân nhắc, mức độ, hình phạt đối với từng bị cáo có sự khác nhau.

Chấp nhận đề nghị của VKSND huyện Thọ Xuân: Áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: Ngô Khắc Tường, Lê Ngọc Bảy, Lê Ngọc Dũng, Mạc Sỹ Ứng, Trịnh Đình Minh, Lê Bá Dụng, Lục Đình Quang, Lý Công Ngọc, Lê

Duy Chinh và Lê Ngọc Nghĩa nhưng số tiền phạt mà đại diện VKS đề nghị HĐXX áp dụng đối với các bị cáo là quá cao. Bởi vì các bị cáo đều là lao động tự do và làm ruộng nên không có thu nhập ổn định, điều kiện gia đình đều khó khăn nên cần phạt mỗi bị cáo ba triệu là phù hợp.

Đối với Lê Ngọc Dũng do điều kiện gia đình khó khăn, bị cáo bị bệnh hiểm nghèo có hồ sơ bệnh án điều trị của các cơ sở y tế. Còn bị cáo Trịnh Đình Minh là người tàn tật nặng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo trên.

*Về vật chứng vụ án:* Số tiền 12.530.000VNĐ thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân theo phiếu thu số PT126 ngày 18/12/2017 là tài sản các bị cáo dùng để Đánh bạc cần tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

02 chiếc chiếu cói đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ hiện đang bảo quản tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân theo phiếu nhập kho số PNK13 ngày 18/12/2017 là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

*Về án phí:* Các bị cáo Ngô Khắc Tường, Lê Ngọc Bảy, Lê Ngọc Dũng, Mạc Sỹ Ứng, Trịnh Đình Minh, Lê Bá Dụng, Lục Đình Quang, Lý Công Ngọc, Lê Duy Chinh và Lê Ngọc Nghĩa phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Khắc Tường, Lê Ngọc Bảy, Lê Ngọc Dũng, Mạc Sỹ Ứng, Trịnh Đình Minh, Lê Bá Dụng, Lục Đình Quang, Lý Công Ngọc, Lê Duy Chinh và Lê Ngọc Nghĩa phạm tội: Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 ; Điều 53; Điều 20 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt: Bị cáo Lê Duy Chinh 10 (mười) tháng tù, thời gian thi hành hình phạt từ tính từ ngày 26/9/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h,p khoản 1 Điều 46; khoản 1,2 Điều 60; Điều 53; Điều 20 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Khắc Tường 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 ; Điều 53; Điều 20 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt: Bị cáo Lý Công Ngọc mức án 07 (bảy) tháng tù, thời gian thi hành hình phạt từ tính từ ngày 26/9/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1,2 Điều 60; Điều 53; Điều 20 Bộ luật Hình sự năm 1999

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc Dũng 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60; Điều 53; Điều 20 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm p, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Đình Minh 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60; Điều 53; Điều 20 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Mạc Sỹ Ứng 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Ngô Khắc Tường, Mạc Sỹ Ứng, Trịnh Đình Minh và Lê Ngọc Dũng cho chính quyền địa phương xã Xuân Khánh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 31; Điều 53; Điều 20 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc Bảy 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 07 (bảy) đã tạm giữ, còn lại 09 (chín) tháng 09 (chín) ngày.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 31; Điều 53; Điều 20 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Lê Bá Dụng, Lê Ngọc Nghĩa và Lục Đình Quang.

Xử phạt: Bị cáo Lê Bá Dụng (tám) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 07 (bảy) ngày đã tạm giữ, còn lại 07 (bảy) tháng 09 (chín) ngày.

Xử phạt: Bị cáo Lục Đình Quang (tám) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 07 (bảy) ngày đã tạm giữ, còn lại 07 (bảy) tháng 09 (chín) ngày.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc Nghĩa (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 07 (bảy) ngày đã tạm giữ, còn lại 05 (năm) tháng 09 (chín) ngày.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Lê Ngọc Bảy, Lê Ngọc Nghĩa, Lục Đình Quang và Lê Bá Dụng cho chính quyền địa phương xã Xuân Khánh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục.

Giao bị cáo Lê Bá Dụng cho chính quyền địa phương xã Thiệu Tâm, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 248, khoản 2, 4 Điều 30 Bộ luật Hình sự năm 1999. Phạt các bị cáo: Ngô Khắc Tường, Lê Ngọc Bảy, Mạc Sỹ Ứng, Lê Bá Dụng, Lục Đình Quang, Lý Công Ngọc, Lê Duy Chinh và Lê Ngọc Nghĩa mỗi bị cáo ba triệu đồng. Thời hạn nộp tiền là 01 lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 12.530.000đ (mười hai triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng) theo phiếu thu số PT126 ngày 18/12/2017; Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc chiếu cói đã qua sử dụng và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân theo phiếu nhập kho số PNK13 ngày 18/12/2017.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 buộc ác bị cáo Ngô Khắc Tường, Lê Ngọc Bảy, Mạc Sỹ Ứng, Lê Bá Dụng, Lục Đình Quang, Lý Công Ngọc, Lê Duy Chinh và Lê Ngọc Nghĩa, Trịnh Đình Minh, Lê Ngọc Dũng mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Áp dụng Điều 331; Điều 333 BLTTHS 2015 các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND;
- THA Dân sự;
- Phòng giám đốc án
- Công an;
- Các bị cáo
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Tố Như**